

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:173/2022/HS-ST
Ngày 21/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Trụ

Bà Đỗ Thị Vân Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 178/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 101/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hà Văn P - sinh năm 1988 tại Tân S, P

- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

- Nơi ĐKKHKT và nơi ở: khu B, xã Mỹ T, huyện T, tỉnh P;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do

- Trình độ học vấn: 12/12;

- Con ông Hà Bá P và bà Đinh Thị K;

- Vợ: Phùng Thị D – sinh năm 1990;

- Con: Có 01 con sinh năm 2019;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/4/2022 đến ngày 27/4/2022 hủy biện pháp ngăn chặn, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu B, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn P: Bà Hà Thị Lan H – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh P. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Mạnh T - sinh năm 1988 tại Y, P;

- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

- Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Khu Liên H, xã Xuân A, huyện Y, tỉnh P;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do;

- Trình độ học vấn: 12/12;

- Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T;

- Vợ: Hà Thị Lan H - sinh năm 1988

- Con: Có 02 con. Lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020 (đã chết tháng 6/2022);

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu Liên H, xã Xuân A, huyện Y, tỉnh P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Mạnh T: Bà Đinh Thị H – Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh P. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Hà Văn N – sinh năm 1987 (Có mặt)

Địa chỉ: khu B, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P

2. Chị Phùng Thị D - sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: khu B, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P

3. Chị Đỗ Thị Hải Y - sinh năm 1988

Địa chỉ: khu B, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P

(Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, tại Quốc lộ 32C thuộc đội 8, phường Minh N, thành phố V, tỉnh P, Tổ công tác phòng Cảnh sát môi trường – Công an

tỉnh P phối hợp với Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện Hà Văn P – sinh 1988 trú tại xóm B, xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P đang đứng trước chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, BKS 19A-350.45 do anh Hà Văn N – sinh năm 1987 điều khiển, dừng đỗ ven đường, trên tay cầm 01 thùng cát tông bằng giấy màu trắng, bên trong có sọt nhựa màu đen chứa 03 túi cước màu xanh, bên trong mỗi túi có 01 cá thể rắn có đặc điểm màu đen, vàng nhạt, đỉnh đầu có hai vệt lớn hình tam giác, trên thân có dải màu vàng (các cá thể rắn đều còn sống). Tổng khối lượng của 03 cá thể rắn là 08 kg. Tại thời điểm kiểm tra, Hà Văn P khai nhận: Đây là 03 cá thể rắn hổ chúa được P mua của một người tên T (lúc này P chưa biết họ tên và địa chỉ cụ thể của T) và nhận rắn tại khu vực gần bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội với giá 2.500.000 đồng/01 kg sau đó P sẽ bán lại cho người khác với giá 3.500.000 đồng/01 kg. Tại chỗ, Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và tiến hành niêm phong 03 cá thể rắn còn sống theo quy định. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ tài sản gồm:

+ Thu giữ của Hà Văn P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1 355758082207956, số IMEI2 355759082207954, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0983.164.948 và số 0862.962.722.

+ Thu giữ của Hà Văn N: 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, BKS 19A-350.45, 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Văn N và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe.

Ngày 20/4/2022, Phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh P có văn bản về việc giám định 03 cá thể rắn đã thu giữ của Hà Văn P. Ngày 21/4/2022, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam đã kết luận giám định số 499/STTTNSV kết luận như sau:

1. *Xác minh tên loài động vật: 03 cá thể động vật còn sống là loài rắn hổ mang chúa, có tên khoa học là Ophiophagus hannah. Loài rắn hổ chúa thuộc lớp bò sát (Reptilia).*

2. *Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:*

+ *Loài rắn hổ chúa có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính Phủ.*

+ *Loài rắn hổ chúa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành theo Nghị định số 84/2021/NĐ-Cp ngày 22/9/2021 của Chính Phủ.*

Ngày 21/4/2022, Phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh P đã chuyển vụ việc cùng toàn bộ vật chứng, tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Mạnh T – sinh năm 1988, trú tại khu Liên H, xã Xuân A, huyện Y, tỉnh P là người đã bán 03 cá thể rắn hổ mang chúa cho Hà Văn P trong ngày 20/4/2022. Cơ quan điều tra đã tiến

hành triệu tập, lấy lời khai đối với Nguyễn Mạnh T. Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T đều khai nhận:

Khoảng tháng 02/2022, một người nam giới tên H, tự giới thiệu nhà ở huyện L, tỉnh P (P không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đến nhà P tại xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P để hỏi mua lợn. Quá trình nói chuyện, H hỏi P có biết ai bán rắn hổ mang chúa không thì bán lại cho H. Do biết rắn hổ mang chúa là động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nên P đã từ chối. Tuy nhiên, sau đó, H nhiều lần sử dụng số điện thoại 0397.928.955 gọi đến số điện thoại 0862.962.722 của P, nhờ mua hộ rắn hổ mang chúa nên P đồng ý. P sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen đã qua sử dụng, bên trong gắn sim số 0862.962.722 gọi đến số điện thoại 0972.370.084 của Nguyễn Mạnh T (P và T là bạn bè quen biết xã hội) nhờ T tìm mua hộ rắn hổ mang chúa. Do biết rắn hổ mang chúa là động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nên ban đầu T từ chối, nhưng sau nhiều lần P gọi điện, do nể nang, T đã đồng ý. Khoảng tháng 4/2022, T sử dụng điện thoại OPPO của T bên trong lắp sim số 0972.370.084 truy cập ứng dụng Facebook thông qua tài khoản “Thao Nguyên” tìm kiếm và thấy bài đăng tin bán rắn hổ mang chúa. T sử dụng ứng dụng Messenger trên ứng dụng Facebook được cài đặt trên điện thoại của T gọi qua ứng dụng Messenger của chủ bài đăng thì một người nam giới (T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, sau khi liên hệ với người này xong thì điện thoại của T bị hỏng không sử dụng được nên T không xác định được tên tài khoản Facebook của người này) trao đổi và đồng ý bán cho T 03 cá thể rắn hổ mang chúa có tổng khối lượng 08 kg với giá 2.500.000 đồng/kg. Người nam giới này yêu cầu T chuyển tiền đặt cọc trước khi nhận rắn. Sau khi nghe T nói lại việc đã tìm được người bán rắn, P gọi đến số điện thoại 0397.928.955 của H thông báo đã tìm mua được 03 cá thể rắn hổ mang chúa có tổng khối lượng 08 kg với giá 3.500.000 đồng/kg và yêu cầu H đến đưa tiền đặt cọc. H đồng ý và yêu cầu P giao những cá thể rắn hổ mang chúa này vào ngày 20/4/2022 tại thành phố V, tỉnh P. Ngày 18/4/2022, H đến nhà P tại xã Mỹ T, huyện Tân S và đưa cho P 3.000.000 tiền đặt cọc. P nhận tiền, sau đó đưa cho chị Phùng Thị D – sinh năm 1990, trú tại xóm B, xã Mỹ T, huyện Tân S (vợ của P) và nhờ chị D chuyển số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng 2702205193800 của chị D mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh Tân Sơn đến số tài khoản ngân hàng 270220520584 của Nguyễn Mạnh T cũng mở tại ngân hàng Agribank chi nhánh Tân Sơn. Khi nhờ chị D chuyển tiền, P không nói cho chị D mục đích chuyển tiền để mua bán rắn hổ mang chúa. Khi nhận được tiền của P, theo yêu cầu của người bán rắn, T sử dụng tài khoản ngân hàng của mình chuyển số tiền đặt cọc 8.000.000 đồng (bao gồm 3.000.000 đồng nhận từ chị D và 5.000.000 đồng do T còn nợ P trước đó) đến tài khoản ngân hàng 050519890078 mang tên Phạm Tiến T mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội. Sau khi bàn bạc với P, T thỏa thuận với người bán sẽ giao nhận rắn hổ mang tại khu vực bến xe Mỹ Đình thuộc quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội vào buổi sáng ngày 20/4/2022, đồng thời cung cấp cho P tài khoản Zalo của người bán này. Khoảng 02 giờ ngày 20/4/2022 P thuê anh Hà Văn N – sinh năm 1987, trú tại

xóm B, xã Mỹ T, huyện Tân S, điều khiển xe ô tô, BKS 19A-350.45 chở P đến khu vực bến xe Mỹ Đình (P không nói cho anh N biết về việc mua bán rắn hổ mang). Khi đến gần điểm hẹn, P sử dụng tài khoản Zalo đăng ký bằng số điện thoại 0862.962.722 của mình liên lạc với tài khoản Zalo của người bán rắn mà T đã cung cấp để thỏa thuận về thời gian và địa điểm giao rắn. Đến 08 giờ cùng ngày, một người phụ nữ (P không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đến khu vực gần Bến xe Mỹ Đình gặp và giao cho P 01 thùng cát tông bằng giấy màu trắng, bên trong có sọt nhựa màu đen chứa 03 túi cước màu xanh, bên trong mỗi túi có 01 cá thể rắn hổ mang chúa có đặc điểm màu đen, vàng nhạt, đỉnh đầu có hai vết lớn hình tam giác, trên thân có dải màu vàng. P kiểm tra và nhận 03 cá thể rắn từ người phụ nữ này, sau đó P mở cốp xe của N, cất thùng cát tông chứa 03 cá thể rắn này vào bên trong rồi bảo anh N chở về thành phố V, tỉnh P. Khi đến khu vực gần chợ Nút thuộc đội 8, khu Minh B, phường Minh N, thành phố V, tỉnh P, P bảo anh N dừng xe ô tô ở ven đường, sau đó, P mở cốp xe, lấy thùng cát tông chứa 03 cá thể rắn ra đứng đợi H đến để giao rắn và nhận tiền thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh P kiểm tra, phát hiện lập biên bản và thu giữ những vật chứng, tài sản như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKS-VT ngày 15/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn P từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hà Văn P có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo

* Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Văn Phóng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7, số seri: R58J15BBC9K; số IMEI (khe 1) 355758082207956, số IMEI (khe 2) 355759082207954, màu đen, đã qua sử dụng.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy của bị cáo Hà Văn P: 01 thùng cát tông hình chữ nhật màu trắng đã qua sử dụng, 01 sọt nhựa hình chữ nhật màu đen đã qua sử dụng, 03 túi cước màu xanh đã qua sử dụng, 02 sim số 0983.164.948 và số 0862.962.722.

Giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc 03 cá thể rắn hổ mang chúa có đặc điểm là màu đen, vàng nhạt, đỉnh đầu có hai vệt lớn hình tam giác, trên thân có dải màu vàng, tổng khối lượng của 03 cá thể rắn là 08 kg.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả cho chị Đỗ Thị Hải Y 01 xe xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, BKS 19A-350.45 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 4607248 đối với phương tiện biển đăng ký 19A-350.45.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả cho anh Hà Văn N 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hà Văn N.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Hà Văn P và bị cáo Nguyễn Mạnh T được miễn tiền án phí hình sự.

Người bào chữa của bị cáo Hà Văn P trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Mạnh T trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T không có ý kiến gì về bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Hà Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra - Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Khoảng từ tháng 2 đến tháng 4 năm 2022 Hà Văn P đã nhiều lần đặt vấn đề với Nguyễn Mạnh T để đặt mua 03 cá thể rắn hổ mang chúa. Do nể P nên T đồng ý. Sau đó T đã đặt mua được 03 cá thể rắn cho P. Ngày 20/4/2022 theo chỉ dẫn của T khoảng 8 giờ cùng ngày P đã nhận 03 cá thể rắn do T mua của một người không quen biết qua mạng Facebook tại khu vực gần bến xe Mỹ Đình thuộc quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, sau đó P quay về thành phố V đến 10 giờ 30 phút cùng ngày tại Quốc lộ 32C thuộc đội 8, phường Minh N, thành phố V, tỉnh P, khi P đang chuẩn bị giao những cá thể rắn hổ mang chúa này cho người mua thì bị Tổ công tác - Phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh P phát hiện và lập biên bản, thu giữ số rắn trên.

Hành vi nêu trên của Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T đã phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Điều 244 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ...”.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm nghiêm trọng đến môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Vì vậy cần quyết định mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hà Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đó là: Bị cáo cùng với vợ là chị Phùng Thị D đã ủng hộ vật chất trong đợt phòng chống dịch Covid – 19 tại xã Tân P và xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Mạnh T còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là: Trong quá trình phòng chống dịch Covid 19 tại địa phương, bị cáo T đã ủng hộ số tiền 4.000.000 đồng được Ủy ban nhân dân xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P chứng nhận.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hội đồng xét xử nhận định như sau: Xét thấy bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nên áp dụng khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 của Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo Hà Văn P là lao động tự do không có thu nhập ổn định, bị cáo Nguyễn Mạnh T thuộc trường hợp hộ nghèo vì vậy miễn áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7, số seri: R58J15BBC9K; số IMEI (khe 1) 355758082207956, số IMEI (khe 2) 355759082207954, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Hà Văn P: Xét thấy bị cáo P đã sử dụng điện thoại để liên lạc vào việc mua bán rắn hổ chúa nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 thùng cát tông hình chữ nhật màu trắng đã qua sử dụng, 01 sọt nhựa hình chữ nhật màu đen đã qua sử dụng, 03 túi cước màu xanh đã qua sử dụng, 02 sim số 0983.164.948 và số 0862.962.722 thu giữ của bị cáo Hà Văn P là vật chứng không có giá trị vì vậy căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 03 cá thể rắn hổ mang chúa có đặc điểm là màu đen, vàng nhạt, đỉnh đầu có hai vệt lớn hình tam giác, trên thân có dải màu vàng, tổng khối lượng của 03 cá thể rắn là 08 kg hiện đang được nuôi dưỡng, chăm sóc tại Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội cần giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc.

Đối với 01 xe xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, BKS 19A-350.45: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định: Chiếc xe ô tô là tài sản của vợ chồng anh Hà Văn N, đứng tên vợ anh N là chị Đỗ Thị Hải Y – sinh năm 1988, trú tại xóm B, xã Mỹ T, huyện Tân S. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 19A-350.45 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô cho chị Đỗ Thị Hải Y; trả lại 01 giấy phép lái xe mang tên Hà Văn N của xe cho anh N. Chị Y và anh N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì vì vậy cần xác nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T thuộc trường hợp được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới đã bán 03 cá thể rắn hổ mang chúa cho Nguyễn Mạnh T: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chủ tài khoản ngân hàng 050519890078 là anh Phạm Tiến T – sinh năm 1991, ĐKHHTT tại thôn 1, xã Cư Ê Ban, thành phố Buôn Mê T, tỉnh Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã uỷ thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Buôn Mê T, tỉnh Đ để tiến hành triệp tập và lấy lời khai của Phạm Tiến T. Tuy nhiên, T không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét.

Đối với chiếc điện thoại OPPO T đã sử dụng liên lạc để mua răn, cơ quan điều tra không thu giữ được vì lý do thời điểm trước khi triệu tập T đến làm việc do chiếc điện thoại đã hỏng và do vợ T thấy hỏng không còn sử dụng được nên đã vứt bỏ không tìm lại được, bản thân bị cáo T không nhớ tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào tài khoản Facebook “Thao Nguyen” của mình nên Cơ quan điều tra không thể tiến hành kiểm tra, thu giữ những dữ liệu trên ứng dụng Messenger liên quan đến hành vi giao dịch mua bán răn của T với người bán răn.

Đối với việc liên lạc qua ứng dụng Zalo của Phóng với người bán răn, sau khi nhận được răn, P đã xóa toàn bộ cuộc gọi zalo của người bán răn, do đó, Cơ quan điều tra không thể tiến hành kiểm tra thu giữ được. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách hành vi của người nam giới đã bán 03 cá thể răn hổ mang chúa cho T để xử lý trong một vụ án khác

Đối với người nam giới tên H đã đặt mua răn hổ mang của bị cáo Hà Văn P: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định số điện thoại 0397.928.955 mà H dùng để liên lạc với P là của chị Siu H’ Yèng – sinh năm 1985, HKTT tại thôn Mooc Đ, Ia D, huyện Đức C, tỉnh G. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V đã uỷ thác điều tra đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đức C để tiến hành triệu tập và lấy lời khai của chị Yèng. Tuy nhiên, chị Yèng không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách hành vi của người nam giới tên H đã đặt mua 03 cá thể răn hổ mang chúa của P để xử lý trong một vụ án khác.

Đối với chị Phùng Thị D: Khi chị D chuyển số tiền 3.000.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Mạnh T, chị D không biết việc chuyển tiền để mua bán răn hổ mang chúa giữa Hà Văn P và T, do đó Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) bị cáo Nguyễn Mạnh T đã chuyển khoản tiền đặt cọc mua răn cho anh Phạm Tiến T theo số tài khoản ngân hàng là 050519890078: xét thấy cơ quan điều tra chưa có căn cứ để điều tra việc bị cáo T đã chuyển khoản cho anh Phạm Tiến T để đặt cọc mua răn hổ mang chúa vì vậy không buộc bị cáo T phải trả số tiền này là phù hợp.

Đối với anh Hà Văn N: Quá trình thuê xe và trong suốt quãng đường chờ Hà Văn P từ huyện Tân S đến thành phố Hà N và từ thành phố Hà N về thành phố V, anh N không biết việc P mua bán trái phép răn hổ mang chúa, không được hưởng lợi gì. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ đã giao 03 cá thể răn hổ mang chúa cho Hà Văn P tại khu vực bến xe Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Do P không biết tên tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của Phóng không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định danh tính người phụ nữ này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hà Văn P 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Hà Văn P có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng cho bị cáo

* Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước của bị cáo Hà Văn

P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A7, số seri: R58J15BBC9K; số IMEI (khe 1) 355758082207956, số IMEI (khe 2) 355759082207954, màu đen, đã qua sử dụng.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy của bị cáo Hà Văn P: 01 thùng cát tông hình chữ nhật màu trắng đã qua sử dụng, 01 sọt nhựa hình chữ nhật màu đen đã qua sử dụng, 03 túi cước màu xanh đã qua sử dụng, 02 sim số 0983.164.948 và số 0862.962.722.

(Theo Biên bản giao nhận chứng cứ ngày 18 tháng 11 năm 2022)

Giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc 03 cá thể rắn hổ mang chúa có đặc điểm là màu đen, vàng nhạt, đỉnh đầu có hai vệt lớn hình tam giác, trên thân có dải màu vàng, tổng khối lượng của 03 cá thể rắn là 08 kg theo Biên bản giao nhận động vật hoang dã ngày 20 tháng 4 năm 2022.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả cho chị Đỗ Thị Hải Y 01 xe xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, BKS 19A-350.45 và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 4607248 đối với phương tiện biển đăng ký 19A-350.45 theo Biên bản trả ngày 10 tháng 5 năm 2022.

Xác nhận Cơ quan điều tra Công an thành phố V đã trả cho anh Hà Văn N 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Hà Văn N theo Biên bản trả ngày 10 tháng 5 năm 2022.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hà Văn P và Nguyễn Mạnh T được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

- UBND xã Mỹ T, huyện Tân S, tỉnh P;
- UBND xã Xuân A, huyện Yên L, tỉnh P;
- Lưu HSVA, VP.

